

Lục sự tòa án đóng dấu ngày tại đây khi mẫu đơn được nộp.

## Chỉ nhằm mục đích thông tin Không nộp lên tòa

Điền tên tòa án và địa chỉ:

Tòa Thượng Thẩm California, Quận

Điền số vụ và tên vụ:

Số vụ:

Không nộp lên tòa

Tên vụ:

Không nộp lên tòa

Nếu quý vị đang nhận các phúc lợi công cộng, có thu nhập thấp, hoặc không có đủ thu nhập để chi trả cho các nhu cầu thiết yếu của hộ gia đình và lệ phí tòa án, quý vị có thể sử dụng mẫu đơn này để yêu cầu tòa miễn lệ phí tòa án. Tòa án có thể yêu cầu quý vị trả lời các câu hỏi về tình hình tài chính của quý vị. Nếu tòa án miễn lệ phí cho quý vị, quý vị có thể vẫn phải thanh toán các khoản phí này về sau nếu:

- Quý vị không thể cung cấp cho tòa án bằng chứng về tình đủ điều kiện,
- Tình hình tài chính của quý vị cải thiện trong quá trình xử lý vụ việc này, hoặc
- Quý vị giải quyết vụ việc dân sự của mình với số tiền \$10,000 trở lên. Tòa sơ thẩm đã miễn lệ phí cho quý vị sẽ có quyền lưu giữ đối với bất kỳ khoản thanh toán nào như vậy cho số tiền lệ phí và chi phí được miễn. Tòa cũng có thể tính cho quý vị bất kỳ chi phí thu hồi nào.

### ① Thông Tin của Quý Vị (người yêu cầu tòa miễn lệ phí):

Tên: \_\_\_\_\_

Địa chỉ hoặc địa chỉ gửi thư: \_\_\_\_\_

Thành phố: \_\_\_\_\_ Tiểu bang: \_\_\_\_\_ Mã bưu điện: \_\_\_\_\_

Điện thoại: \_\_\_\_\_

### ② Công Việc của Quý Vị, nếu có (chức danh công việc):

Tên của chủ lao động: \_\_\_\_\_

Địa chỉ của chủ lao động: \_\_\_\_\_

### ③ Luật Sư của Quý Vị, nếu có (tên, hãng luật hoặc tổ chức liên kết, địa chỉ, số điện thoại và số Luật Sư Đoàn Tiểu Bang):

a. Luật sư đã đồng ý tạm ứng toàn bộ hoặc một phần lệ phí hoặc chi phí của quý vị (chọn một câu trả lời): Có ☐ Không ☐

b. (Nếu có, luật sư của quý vị phải ký tên tại đây) Chữ ký của luật sư:

Nếu luật sư của quý vị không cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý dựa trên việc quý vị có thu nhập thấp, quý vị có thể phải tham dự phiên điều trần để giải thích lý do vì sao quý vị yêu cầu tòa miễn lệ phí.

### ④ Quý vị đang yêu cầu miễn những lệ phí hoặc chi phí nào của tòa án?

- ☐ Tòa Thượng Thẩm (Xem *Tờ Thông Tin về Miễn Lệ Phí và Chi Phí Tòa Thượng Thẩm* (mẫu đơn FW-001-INFO).)
- ☐ Tòa Tối Cao, Tòa Phúc Thẩm hoặc Ban Phúc Thẩm của Tòa Thượng Thẩm (Xem *Tờ Thông Tin về Miễn Lệ Phí và Chi Phí Tòa Phúc Thẩm* (mẫu đơn APP-015/FW-015-INFO).)

### ⑤ Vì sao quý vị yêu cầu tòa miễn lệ phí tòa án?

- a. ☐ Tôi đang nhận (đánh dấu tất cả các mục áp dụng; xem định nghĩa trong mẫu đơn FW-001-INFO):
- ☐ Tem phiếu thực phẩm ☐ Thu nhập An sinh Bổ sung ☐ SSP ☐ Medi-Cal
- ☐ Hỗ trợ của Quận/ Trợ cấp chung ☐ IHSS
- ☐ CalWORKS hoặc Tribal TANF ☐ CAPI ☐ WIC ☐ Trợ cấp Thất nghiệp
- b. ☐ Tổng thu nhập hộ gia đình hàng tháng của tôi (trước khi khấu trừ thuế) thấp hơn mức được liệt kê dưới đây. (Nếu đánh dấu mục 5b, quý vị phải điền các mục 7, 8 và 9 ở trang 2 của mẫu đơn này.)

| Số người trong Gia đình | Thu nhập Hộ gia đình | Số người trong Gia đình | Thu nhập Hộ gia đình | Số người trong Gia đình | Thu nhập Hộ gia đình | Nếu có hơn 6 người trong gia đình, cộng thêm \$916.67 cho mỗi người tăng thêm. |
|-------------------------|----------------------|-------------------------|----------------------|-------------------------|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------|
| 1                       | \$2,608.33           | 3                       | \$4,441.67           | 5                       | \$6,275.00           |                                                                                |
| 2                       | \$3,525.00           | 4                       | \$5,358.33           | 6                       | \$7,191.67           |                                                                                |

c. ☐ Tôi không có đủ thu nhập để chi trả cho các nhu cầu cơ bản của hộ gia đình và lệ phí tòa án. Tôi đề nghị tòa: (đánh dấu một mục và **phải** điền trang 2):

☐ miễn tất cả lệ phí và chi phí tòa án ☐ miễn một phần lệ phí tòa án ☐ cho phép tôi thanh toán dần theo thời gian

### ⑥ ☐ Đánh dấu vào đây nếu quý vị đã yêu cầu tòa miễn lệ phí tòa án cho vụ việc này trong vòng sáu tháng qua.

(Nếu yêu cầu trước đó của quý vị vẫn có thể truy xuất được một cách hợp lý, vui lòng đính kèm với mẫu đơn này và đánh dấu vào đây): ☐

Tôi tuyên khai và sẵn sàng chịu phạt theo luật Tiểu Bang California nếu khai man rằng thông tin mà tôi đã cung cấp trên mẫu đơn này và trên tất cả các tài liệu đính kèm là trung thực và đúng.

Ngày: \_\_\_\_\_

► Chỉ nhằm mục đích thông tin

Ghi rõ họ tên bằng chữ in tại đây

Ký tên tại đây

Tên quý vị: \_\_\_\_\_

Số vụ: \_\_\_\_\_

**Không nộp lên tòa**

Nếu đã đánh dấu mục 5a ở trang 1, quý vị không cần điền phần dưới đây. Nếu đã đánh dấu mục 5b, quý vị chỉ cần trả lời các câu hỏi 7, 8 và 9. Nếu đã đánh dấu mục 5c, quý vị **phải** điền toàn bộ trang này. Nếu quý vị cần thêm chỗ trống, hãy đính kèm mẫu đơn MC-025 hoặc một tờ giấy riêng và ghi Thông Tin Tài Chính cùng với tên và số vụ việc của quý vị ở đầu trang.

- ⑦ ☐ Đánh dấu vào đây nếu thu nhập của quý vị thay đổi nhiều qua từng tháng. Nếu đúng như vậy, quý vị hãy điền mẫu đơn này dựa trên thu nhập trung bình trong 12 tháng qua

**⑧ Tổng Thu Nhập Hàng Tháng của Quý Vị**

a. Liệt kê nguồn và số tiền của **mọi** khoản thu nhập quý vị nhận được mỗi tháng, bao gồm: tiền lương hoặc thu nhập khác từ việc làm trước khi khấu trừ, cấp dưỡng cho vợ/chồng hoặc cấp dưỡng nuôi con, lương hưu, an sinh xã hội, trợ cấp khuyết tật, trợ cấp thất nghiệp, phụ cấp nhà ở cơ bản trong quân đội (BAQ), các khoản thanh toán cho cựu chiến binh, cổ tức, tiền lãi, thu nhập từ quỹ tín thác, niên kim, thu nhập ròng từ kinh doanh hoặc cho thuê, khoản hoàn trả chi phí liên quan đến công việc, tiền thắng cờ bạc hoặc xổ số, v.v.

(1) \_\_\_\_\_ \$ \_\_\_\_\_  
 (2) \_\_\_\_\_ \$ \_\_\_\_\_  
 (3) \_\_\_\_\_ \$ \_\_\_\_\_  
 (4) \_\_\_\_\_ \$ \_\_\_\_\_

b. Tổng thu nhập hàng tháng của quý vị: \$ \_\_\_\_\_

**⑨ Thu Nhập Hộ Gia Đình**

a. Liệt kê thu nhập của tất cả những người khác đang sống trong nhà quý vị mà phụ thuộc hoàn toàn hoặc một phần vào quý vị để được hỗ trợ, hoặc những người mà quý vị phụ thuộc hoàn toàn hoặc một phần vào họ để được hỗ trợ.

| Tên       | Tuổi  | Mối quan hệ | Tổng Thu nhập Hàng tháng |
|-----------|-------|-------------|--------------------------|
| (1) _____ | _____ | _____       | \$ _____                 |
| (2) _____ | _____ | _____       | \$ _____                 |
| (3) _____ | _____ | _____       | \$ _____                 |
| (4) _____ | _____ | _____       | \$ _____                 |

b. Tổng thu nhập hàng tháng của những người được liệt kê ở trên: \$ \_\_\_\_\_

Tổng thu nhập hàng tháng của cá nhân và hộ gia đình (8b cộng 9b): \$ \_\_\_\_\_

Để liệt kê bất kỳ tình tiết nào khác mà quý vị muốn tòa biết, chẳng hạn như chi phí y tế bất thường, v.v., quý vị hãy đính kèm mẫu đơn MC-025 hoặc một tờ giấy riêng và ghi Thông Tin Tài Chính cùng với tên và số vụ việc của quý vị ở đầu trang.

Đánh dấu vào đây nếu quý vị đính kèm thêm một trang. ☐

**Quan trọng!** Nếu tình hình tài chính của quý vị hoặc khả năng chi trả lệ phí tòa án được cải thiện, quý vị phải thông báo cho tòa trong vòng năm ngày thông qua mẫu đơn FW-010.

**⑩ Tổng Thu Nhập Hàng Tháng của Quý Vị**

a. Tiền mặt \$ \_\_\_\_\_

b. Tất cả các tài khoản tài chính (liệt kê tên ngân hàng và số tiền):

(1) \_\_\_\_\_ \$ \_\_\_\_\_  
 (2) \_\_\_\_\_ \$ \_\_\_\_\_  
 (3) \_\_\_\_\_ \$ \_\_\_\_\_

c. Xe hơi, thuyền và các phương tiện khác

| Hãng/Năm Sản xuất | Giá trị Thị trường Hợp lý | Số tiền Còn nợ |
|-------------------|---------------------------|----------------|
| (1) _____         | \$ _____                  | \$ _____       |
| (2) _____         | \$ _____                  | \$ _____       |
| (3) _____         | \$ _____                  | \$ _____       |

d. Bất động sản

| Hãng/Năm Sản xuất | Giá trị Thị trường Hợp lý | Số tiền Còn nợ |
|-------------------|---------------------------|----------------|
| (1) _____         | \$ _____                  | \$ _____       |
| (2) _____         | \$ _____                  | \$ _____       |

e. Tài sản cá nhân khác (trang sức, nội thất, lông thú, cổ phiếu, trái phiếu, v.v.):

| Hãng/Năm Sản xuất | Giá trị Thị trường Hợp lý | Số tiền Còn nợ |
|-------------------|---------------------------|----------------|
| (1) _____         | \$ _____                  | \$ _____       |
| (2) _____         | \$ _____                  | \$ _____       |

**⑪ Các Khoản Khấu Trừ và Chi Phí Hàng Tháng của Quý Vị**

a. Liệt kê mọi khoản khấu trừ từ tiền lương và số tiền hàng tháng dưới đây:

(1) \_\_\_\_\_ \$ \_\_\_\_\_  
 (2) \_\_\_\_\_ \$ \_\_\_\_\_  
 (3) \_\_\_\_\_ \$ \_\_\_\_\_  
 (4) \_\_\_\_\_ \$ \_\_\_\_\_

b. Tiền thuê nhà hoặc trả góp tiền mua nhà & bảo trì nhà \$ \_\_\_\_\_

c. Thực phẩm và đồ gia dụng \$ \_\_\_\_\_

d. Tiện ích và điện thoại \$ \_\_\_\_\_

e. Quần áo \$ \_\_\_\_\_

f. Giặt ủi và làm sạch \$ \_\_\_\_\_

g. Chi phí y tế và nha khoa \$ \_\_\_\_\_

h. Bảo hiểm (nhân thọ, y tế, tai nạn, v.v.) \$ \_\_\_\_\_

i. Trường học, chăm sóc trẻ \$ \_\_\_\_\_

j. Cấp dưỡng nuôi con, cấp dưỡng cho vợ/chồng (từ cuộc hôn nhân khác) \$ \_\_\_\_\_

k. Đi lại, xăng, sửa xe và bảo hiểm xe hơi \$ \_\_\_\_\_

l. Các khoản thanh toán trả góp (liệt kê từng khoản dưới đây):

Trả cho:

(1) \_\_\_\_\_ \$ \_\_\_\_\_  
 (2) \_\_\_\_\_ \$ \_\_\_\_\_  
 (3) \_\_\_\_\_ \$ \_\_\_\_\_

m. Tiền lương/thu nhập bị giữ lại theo lệnh tòa \$ \_\_\_\_\_

n. Bất kỳ chi phí hàng tháng nào khác (liệt kê từng khoản dưới đây).

Trả cho:

(1) \_\_\_\_\_ \$ \_\_\_\_\_  
 (2) \_\_\_\_\_ \$ \_\_\_\_\_  
 (3) \_\_\_\_\_ \$ \_\_\_\_\_

Tổng chi phí hàng tháng (cộng các mục 11a–11n ở trên): \$ \_\_\_\_\_